

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày: 13-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Lê Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Kiên C - Sinh ngày: 06/7/1997 ở xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Tổ dân phố L, phường R, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Kiêm B (Đã chết) và con bà: Lê Thị Đ - Sinh năm: 1958; Có vợ: Lê Thị H - Sinh năm: 1999; Có 01 con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 04/8/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Anh Lê Đình D - Sinh năm: 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Trần Thế T - Sinh năm: 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

3. Anh Nguyễn Văn B - Sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường C, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

4. Anh Nguyễn Đình D - Sinh năm: 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã I, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Đình L – Sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Nguyễn Tiến K - Sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số N Đại lộ L, phường V, TP. T, tỉnh Thanh Hóa

3. Chị Nguyễn Thị O - Sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường Q, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

4. Anh Nguyễn Ngọc T2 - Sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường S, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Hồ Ngọc S – Sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu SA, phường Q, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

6. Anh Lê Anh L – Sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Q, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

7. Anh Hoàng Văn Y - Sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường C, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

** Người làm chứng:* Anh Dương Văn X – Sinh năm: 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường C, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Kiên C là lao động tự do tại địa phương, không có công việc và thu nhập ổn định, lại cần tiền để tiêu xài cá nhân và chơi trò chơi điện tử trên mạng, nên C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của người quen mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, trong khoảng thời gian từ 20/7 đến 28/7/2020, C đã thực hiện liên tiếp 04 lần lừa đảo, chiếm đoạt 04 chiếc xe mô tô của người khác. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 20/7/2020, anh Lê Đình D, sinh năm 1999 ở thôn B, xã H, thị xã Nghi Sơn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 36P1-4136 (xe thuộc sở hữu của ông Lê Đình L, bố đẻ của D) đến nhà rủ C đi chơi. C và D đi đến nhà anh Lê Hữu Xuân ở thôn A, phường C, thị xã Nghi Sơn. Vì đã có ý định chiếm đoạt xe của anh D nên đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, C hỏi mượn anh D chiếc xe mô tô trên. C nói dối là đi công việc và được anh D đồng ý. Sau khi lấy được xe, C điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn

Tiền K ở thôn A, phường C, thị xã Nghi Sơn cầm cố lấy số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 83/KLĐGTS ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Nghi Sơn, kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 36P1-4136 là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 22/7/2020, khi C đang ở nhà anh Lê Hữu X, thì có anh Trần Thế T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX Biển kiểm soát 36C1-047.40 (là xe của anh Hồ Ngọc S cho anh T mượn) đến gặp C để mời đám cưới. Vì có ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh T nên C đã hỏi mượn chiếc xe mô tô trên của anh T, nói dối là mượn xe về nhà đi tắm và được anh T đồng ý. Sau khi lấy được xe, C tiếp tục mang chiếc xe này đến nhà anh Nguyễn Tiên K cầm cố lấy số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 89/KLĐGTS ngày 09/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Nghi Sơn kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, Biển kiểm soát 36C1-047.40 là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 24/7/2020, khi đang ở nhà anh Lê Hữu Xuân, C gọi điện thoại cho bạn là anh Nguyễn Văn B nhờ chở C đi công việc, anh Biển đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, Biển kiểm soát 36C1-387.53 (là xe của chị Nguyễn Thị O cho Biển mượn) đi đến nhà anh Xuân để gặp C. Vì muốn chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên nên C hỏi mượn, nói dối là để đi công việc và được anh Biển đồng ý. Sau khi lấy được xe, C điều khiển xe đến gặp anh Nguyễn Ngọc T2 ở thôn T, phường S, thị xã Nghi Sơn cầm cố lấy số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 84/KLĐGTS ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Nghi Sơn, kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, Biển kiểm soát 36C1-387.53 là 42.706.000 (Bốn mươi hai triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 28/7/2020, anh Nguyễn Đình D gọi điện cho C rủ đi đám cưới, C đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 36C1-409.72 (là xe của anh Lê Anh L cho anh D mượn) đến cổng trường THPT Tĩnh Gia 3 ở thôn L, phường R, thị xã Nghi Sơn để gặp C. Sau khi gặp anh D, C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mà D đang sử dụng, nên C đã hỏi mượn xe, nói dối là để về nhà thay quần áo, D đồng ý. Sau khi lấy được xe, C điều khiển xe đến thôn X, phường C, thị xã Nghi Sơn thì gặp và nhờ bạn là anh Dương Văn X mang chiếc xe đi cầm cố. X đồng ý và mang chiếc xe này đến gặp anh Hoàng Văn Y ở thôn A, phường C cầm cố xe lấy số tiền 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) và đã đưa hết cho C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 89/KLĐGTS ngày 09/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Nghi Sơn, kết luận: Giá trị còn lại của xe mô

tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 36C1-409.72 là 19.029.000đ (Mười chín triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Toàn bộ số tiền có được từ việc chiếm đoạt những chiếc xe mô tô sau đó mang đi cầm cố, C đã sử dụng chơi game trên mạng và tiêu xài cá nhân hết, các bị hại nhiều lần đòi trả xe nhưng C không có khả năng lấy lại xe trả lại cho bị hại. Ngày 04/8/2020 Lê Kiên C đến Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tổng cộng, Lê Kiên C đã chiếm đoạt 04 xe mô tô trị giá qua định giá là 73.235.000 đồng (Bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị can Lê Kiên C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”.

- Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị can Lê Kiên C đã đến Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú và khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Tiến K, Nguyễn Ngọc T2 và Hoàng Văn Y đã đồng ý cho C cầm cố xe mô tô. Tuy nhiên, do không biết đó là tài sản C chiếm đoạt của người khác, sau khi biết đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra nên hành vi của anh K, Tuấn, Thành không cấu thành tội phạm.

Đối với anh Dương Văn X, là người đã được Lê Kiên C nhờ mang chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 36C1-409.72 đi cầm cố, X đã mang chiếc xe trên đi cầm cố lấy số tiền 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) rồi đưa toàn bộ số tiền này cho C. X không biết chiếc xe này do C lừa đảo chiếm đoạt được và không được hưởng lợi gì từ việc cầm cố chiếc xe nên hành vi của Dương Văn X cũng không cấu thành tội phạm.

Cơ quan Điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, Biển kiểm soát 36P1-4136 màu sơn đỏ đen xám, số máy HC12E0309025, số khung 12078Y161939.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, Biển kiểm soát 36C1-047.40 màu sơn đen, số máy JC43E6010698, số khung 4323BY097540.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nozza, Biển kiểm soát 36C1-387.53 màu sơn bạc trắng xanh, số máy E31KE017218, số khung E520KY013314.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, Biển kiểm soát 36C1-409.72 màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1179892, số khung 391XKY316122.

Việc xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho các bị hại đối với 04 xe mô tô bị chiếm đoạt nêu trên. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về dân sự: Anh Nguyễn Tiến K yêu cầu Lê Kiên C trả lại 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng); Anh Nguyễn Ngọc T2 yêu cầu C trả lại 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); Anh Hoàng Văn Y yêu cầu C trả lại 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), là số tiền C đã cầm cố xe mô tô. Tuy nhiên, đến nay bị can và gia đình chưa trả lại số tiền trên.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSNS-HS ngày 02/12/2020 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Kiên C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/08/2020).

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại tài sản cho các bị hại. Các bị hại đều nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Buộc bị cáo Lê Kiên C phải có trách nhiệm trả lại cho Anh Nguyễn Tiến K 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng); Anh Nguyễn Ngọc T2 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); Anh Hoàng Văn Y 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) vì đây là số tiền mà C đã cầm cố xe mô tô và đã tiêu sài cá nhân hết chưa trả lại cho những người nói trên.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm

tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Kiên C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/7 đến 28/07 2020 Lê Kiên C lợi dụng mối quan hệ quen biết đã có tới 04 lần mượn xe đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị 04 xe mô tô mà Lê Kiên C đã chiếm đoạt là 73.235.000 đồng (Bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử buộc bị cáo phải chịu một hình phạt là cần thiết. Vì vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Lê Kiên C là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, đáng lẽ bị cáo phải tự mình lao động để tạo nguồn thu nhập cho cuộc sống của mình và gia đình, nhưng do lười biếng, không chịu tu dưỡng rèn luyện nên bị cáo đã sớm bước chân vào con đường phạm tội. Trong khoảng thời gian ngắn (08 ngày) bị cáo C đã mượn xe của những người quen để đem cầm cố lấy tiền tiêu xài. Trong vụ án này bị cáo phạm tội với tình tiết định khung là "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000 đồng" được quy định tại điểm c khoản 2 của Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian với mức án nghiêm khắc mới đủ điều kiện để cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ đó là: Sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Nhưng bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 đó là phạm tội nhiều lần.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại tài sản cho các bị hại. Các bị đều nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Buộc bị cáo Lê Kiên C phải có trách nhiệm trả lại cho Anh Nguyễn Tiến K 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng); Anh Nguyễn Ngọc T2 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); Anh Hoàng Văn Y 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) vì đây là số tiền mà C đã cầm cố các xe mô tô và đã tiêu sài cá nhân hết chưa trả lại cho những người nói trên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Kiên C.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Kiên C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt: Lê Kiên C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/8/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân và xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Kiên C phải có trách nhiệm trả lại cho Anh Nguyễn Tiến K 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng); Anh Nguyễn Ngọc T2 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); Anh Hoàng Văn Y 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Kiên C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo C và anh T, vắng mặt anh D, anh B, anh D, ông L, chị T, anh T2, anh S, anh L và anh T tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh